

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP ĐỨC
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **54/2021/HNGĐ-ST**

Ngày 29/6/2021

*“V/v ly hôn, tranh chấp
nuôi con khi ly hôn”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP ĐỨC, TỈNH QUẢNG NAM

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Ngọc Thọ**
- Các Hội thẩm nhân dân: + Ông **Lê Minh Thông**
+ Bà **Trần Thị Xuân Hiệp**
- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Quốc Tuấn Huy** – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà **Bùi Thị Hương Giang** – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 06 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Q xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 20/2021/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 03 năm 2021 về việc *“Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2021/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 5 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Trần Thị P**; Sinh năm: 1997 (Có mặt).
 - Bị đơn: Anh **Huỳnh Văn C**; Sinh năm: 1997 (Vắng mặt không lý do).
- Cùng trú tại: Thôn A, xã B, huyện H, tỉnh Q.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện ngày 08/03/2021, bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn chị Trần Thị P trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Tôi và anh Huỳnh Văn C kết hôn vào ngày 28/8/2017 trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện H, tỉnh Q. Trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống. Anh cảnh thường xuyên chơi bời, cờ bạc, rượu chè, không chăm lo cho gia đình, có lần anh C đánh tôi thủng màng nhĩ phải đi nằm viện. Nay, tôi xét thấy mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt. Tôi đề nghị Tòa án giải quyết được ly hôn với anh Huỳnh Văn C.

Về con chung: Trong quá trình chung sống có 01 con chung là:
+ Huỳnh Văn Gia B; Sinh ngày: 19/01/2018.

Khi ly hôn tôi có nguyện vọng nuôi dưỡng con đến tuổi trưởng thành 18 tuổi và không yêu cầu anh C phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Tự phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Theo bản tự khai ngày 30/03/2021 và phiên hòa giải ngày 30/3/2021 anh Huỳnh Văn C trình bày:

Anh C và chị Trần Thị P kết hôn vào ngày 28/8/2017 trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện H, tỉnh Q. Trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do anh hay rượu chè, bài bạc. Lúc nông nổi anh có cầm dao đuổi đánh vợ. Tuy nhiên anh xét thấy tình cảm vợ chồng có thể hàn gắn được, không đến mức phải ly hôn. Anh mong muốn Tòa án hòa giải mâu thuẫn để hai vợ chồng đoàn tụ, sẽ cố gắng khắc phục và sửa chữa lỗi lầm, làm ăn lo cho gia đình và con cái.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa:

Về thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân huyện H đã xác định quan hệ tranh chấp, thụ lý, giải quyết vụ án đúng thẩm quyền. Trình tự, thủ tục tố tụng trong quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa đã được thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; quyền, lợi ích của các đương sự được bảo đảm.

Về nội dung vụ án: Xét thấy mâu thuẫn hôn nhân giữa các đương sự là có thật; Anh C và chị P thường xuyên xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống. Anh C thường xuyên rượu chè, cờ bạc, không lo làm ăn lo cho gia đình, không thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng. Căn cứ các Điều 51, 53, 56, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147, khoản 5 Điều 177, Điều 179, Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận việc ly hôn giữa chị P và anh C; Giao con chung là Huỳnh Văn Gia B; Sinh ngày 19/01/2018 cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc đến tuổi trưởng thành 18 tuổi và anh C không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị P không yêu cầu. Chị P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Đơn khởi kiện của chị Trần Thị P về việc ly hôn và tranh chấp nuôi con chung khi ly hôn với anh Huỳnh Văn C đảm bảo hình thức, nội dung quy định tại Điều 189 Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn anh Huỳnh Văn C cư trú tại thôn A, xã B, huyện H, tỉnh Q nên Tòa án nhân dân huyện H có thẩm quyền thụ lý, giải quyết vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tòa án nhân dân huyện H ra thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải lần thứ hai. Tuy nhiên tại tòa án bị đơn anh Huỳnh Văn C vắng mặt không có lý do. Tòa án đã triệu tập họp lệ anh nhiều lần nhưng anh vẫn không có mặt, do đó Tòa án tiến hành xác minh tại địa phương, nơi cư trú và tại nhà anh Huỳnh Văn C và chị Trần Thị P và tổng đạt, niêm yết các thủ tục tố tụng của Tòa án theo quy định của pháp luật.

Ngày 11/6/2021, Tòa án tiến hành mở phiên tòa xét xử nhưng anh C vắng mặt nên phải hoãn phiên tòa.

Tại phiên tòa hôm nay, anh C đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt, nên Hội đồng xét xử căn cứ điều 227 tiến hành xét xử vắng mặt anh C theo thủ tục chung.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị P và anh Huỳnh Văn C kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện H, tỉnh Q. Việc kết hôn của chị P và anh C đảm bảo các quy định của Luật Hôn nhân và gia đình nên được thừa nhận và làm phát sinh các quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng. Cuộc sống chung hạnh phúc được thời gian đầu thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh C thường xuyên chơi bời, rượu chè, cờ bạc, không lo làm ăn lo cho gia đình và con cái, có lần anh C đánh chị P thủng màng nhĩ phải đi nằm viện điều trị.

Tại phiên tòa, anh C vắng mặt nhưng lời khai của chị P phù hợp với các biên bản xác minh của Tòa án với Công an xã B, thôn trưởng nơi anh C cư trú cung cấp thông tin như sau: Anh Huỳnh Văn C hiện tại có mặt ở địa phương nhưng anh vẫn cố tính trốn tránh không có mặt tại Tòa án để giải quyết vụ án.

Trong đơn báo cáo của bà Hồ Thị Đ là mẹ ruột của chị Trần Thị P thì trong thời gian tòa án giải quyết việc ly hôn giữa chị P và anh C thì anh C hay đánh đập dọa giết chị P. Hiện tại chị P phải thuê nhà trọ sống một mình nuôi con. Anh C vẫn thường xuyên đến chỗ ở của chị P làm phiền và có hành vi đánh đập chị P thủng màng nhĩ phải đến bệnh viện điều trị.

Từ những chứng cứ đã phân tích trên, căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị P được ly hôn với anh Huỳnh Văn C.

[3] Về con chung: Chị Trần Thị P và anh Huỳnh Văn C có 01 con chung là Huỳnh Văn Gia B, sinh ngày 19/01/2018 chị P mong muốn được nhận nuôi dưỡng con đến tuổi trưởng thành 18 tuổi. Chị không yêu cầu anh C phải cấp dưỡng nuôi con chung. Hội đồng xét xử nhận thấy anh C thường xuyên bỏ chơi bời, rượu chè, không lo làm ăn. Hiện tại chị P trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu phát triển tốt. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết giao cháu Huỳnh Văn Gia B cho chị P chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp.

Hội đồng xét xử cũng đã giải thích cho chị P biết: Chị cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh C trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị P khai không có. Do anh C vắng mặt nên Tòa án không giải quyết, nếu sau này có tranh chấp thì sẽ giải quyết bằng vụ án khác.

[5] Về án phí: Chị Trần Thị P phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm. Anh C không phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 5 Điều 177, Điều 179, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn Cứ Điều 39 Bộ luật Dân sự;
- Căn cứ các Điều 51, 53, 56, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 ban hành ngày 30/12/2016.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị P đối với anh Huỳnh Văn C.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị P được ly hôn với anh Huỳnh Văn C.

2. Về con chung: Giao cháu Huỳnh Văn Gia B, sinh ngày 19/01/2018 cho chị P trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị P không yêu cầu anh C phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, anh C có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Các đương sự không có yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

4. Về án phí: Chị Trần Thị P phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí tòa án số 0005339 ngày 08/03/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H. Chị P đã nộp đủ án phí.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết, tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Q;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- UBND xã B;
- Các đương sự;
- Lưu AV, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Ngọc Thọ